

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS - ST

Ngày 05 – 8 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và ông Lê Kim Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở **Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo**, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Văn Ng - sinh năm 1974; Nơi ĐKKH: Thôn Đ, xã KL, huyện TD, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn S và bà: Phạm Thị Ph; vợ: Đỗ Thị Ng (đã ly hôn); có 02 con; tiền sự: Không.

- Tiền án: 06.

+ Bản án số 13/HSST ngày 18/7/2003 bị TAND huyện Tam Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/4/2004.

+ Bản án số 110/HSST ngày 14/12/2005 bị TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 12/01/2008.

+ Bản án số 29/HSST ngày 26/9/2008 bị TAND huyện Tam Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 133/HSST ngày 29/12/2008 bị TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 03 năm tù của bản án số 29 ngày 26/9/2008. Buộc Ngọc phải chấp hành là 04 năm tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/7/2012.

+ Bản án số 21/HSST ngày 12/3/2013 bị TAND thành phố Vĩnh Yên xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08/12/2013.

+ Bản án số 34/HSST ngày 28/7/2015 bị TAND huyện Tam Đảo xử phạt

04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1967; trú tại: Thôn LM, xã TQ, huyện TĐ, tỉnh VP (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Đ, xã KL, huyện TD, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2020, Tạ Văn Ng ở thôn Đ, xã KL, huyện TD, tỉnh VP, một mình điều khiển xe mô tô BKS 88K2- 6595 của gia đình đi từ nhà theo đường quốc lộ 2B ra tỉnh lộ 302 đến xã TQ, huyện TĐ, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn Làng M, xã TQ, huyện TĐ, Ng quan sát thấy gara ô tô TD của anh Nguyễn Văn D ở thôn LM, xã TQ không có người trông coi. Ng điều khiển xe mô tô đi qua đi lại khoảng 3 lần phát hiện có 01 chiếc máy bắn ốc bằng khí nén để ở gần cửa ra vào. Ng dừng xe trước cửa gara, đi bộ vào trong nhấc chiếc máy bắn ốc nhãn hiệu FORE loại 80W để ở giá đèo hàng giữa xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi về xã KL, huyện TD để tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng gò hàn của anh Nguyễn Quang Đ ở cùng thôn, Ng xách chiếc máy đi vào đặt xuống nền xưởng rồi gặp anh Đ và nói “Em nhặt được cái này, anh xem cho em mấy đồng”. Thấy anh Đ không nói gì Ng nói tiếp “Anh xem cho em mấy đồng”. Anh Đ không xem máy, sau đó lấy 600.000 đồng đưa cho Ng. Số tiền này Ng đã tiêu sài cá nhân hết.

Đối với anh Nguyễn Văn D, sáng ngày 18/4/2020 phát hiện bị mất chiếc máy bắn ốc đã có đơn trình báo gửi Công an huyện Tam Đảo.

Ngày 20/4/2020 Tạ Văn Ng đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đầu thú.

Cùng ngày anh Nguyễn Quang Đ đã tự nguyện giao nộp chiếc máy bắn ốc mua của Ng cho Cơ quan điều tra .

Tại kết luận định giá số 226 ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tam Đảo kết luận trị giá của chiếc máy bắn ốc là 7.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Quang Đ là người đã mua tài sản do Ng phạm tội mà có, quá trình điều tra xác định Đ và Ng chỉ là người cùng thôn, không có quan hệ thân thiết, khi Ng bán tài sản trộm cắp cho Đ, Ng nói là do nhặt được trên đường của xe làm lốp. Đ cũng không hỏi Ng về nguồn gốc tài sản. Sau khi phát hiện tài sản do phạm tội mà có Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu Ng phải trả lại số tiền 600.000 đồng nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý Đ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88K2- 6595 Ng sử dụng làm phương tiện

phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe của Tạ Hồng Ph, sinh năm 1999 là con trai Ng. Khi lấy xe đi Ng không nói cho Ph biết. Sau khi phạm tội Ng đã trả lại Ph. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc máy bắn ốc, nhãn hiệu FORE, loại 80W, quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn D ở thôn LM, xã TQ, huyện TD. Ngày 18/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo trả lại cho anh D. Sau khi nhận lại tài sản anh D không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSTĐ ngày 13/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Tạ Văn Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Văn Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Tạ Văn Ng từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công việc làm ổn định;

Bị cáo Tạ Văn Ng hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt anh D là người bị hại, anh Đ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tạ Văn Ng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2020, Tạ Văn Ng một mình điều khiển xe mô tô BKS 88K2- 6595 của gia đình đi từ nhà ở thôn Đ, xã KL, huyện TD, tỉnh VP đến huyện Tam Đảo, mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn LM, xã TQ,

huyện TD, Ng quan sát thấy gara ô tô TD của anh Nguyễn Văn D không có người trông coi. Ngọc điều khiển xe mô tô dừng xe trước cửa gara, đi bộ vào trong nhấc chiếc máy bắn ốc nhãn hiệu FORE loại 80W để ở giá đèo hàng giữa xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi về xã KL, huyện TD. Khi đi đến cửa hàng gò hàn của anh Nguyễn Quang Đ ở cùng thôn, Ng bán cho anh Đ chiếc máy được 600.000 đồng. Toàn bộ số tiền này Ngọc đã tiêu sài cá nhân hết. Trị giá tài sản là 7.500.000 đồng.

[4] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn đề nghị của người bị hại, kết luận định giá của Hội đồng định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) tái phạm nguy hiểm”.

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên phạm tội cố ý trực tiếp.

[6] Xét về nhân thân bị cáo nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có 6 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, để thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân, chứ không phải là nguồn thu nhập chính để sinh sống. Đã tái phạm, các lần phạm tội của bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo tự đến cơ quan điều tra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo trả lại cho anh Nguyễn Văn D 01 chiếc máy bắn ốc nhãn hiệu FORE loại 80W. Sau khi nhận lại tài sản anh D không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Văn Ngọc phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tạ Văn Ng 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/4/2020).
3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Tạ Văn Ng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .
4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

